ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 78 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 31 tháng 3 năm 2023*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chiến lược phát triển ngành Dệt May và Da Giầy Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Quyết định số 1643/QĐ-TTg ngày 29/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển ngành Dệt May và Da Giầy Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035 (sau đây viết tắt là Quyết định số 1643/QĐ-TTg). Để triển khai Chiến lược có hiệu quả, phù hợp với định phướng phát triển công nghiệp tại địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả Quyết định số 1643/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; gắn với định hướng tại Nghị quyết số 45-NQ/TU ngày 01/9/2021 của Tỉnh ủy Lạng Sơn về phát triển công nghiệp tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, góp phần phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ nhiệm vụ theo phạm vi chức năng, thẩm quyền của các sở, ban, ngành và thực tế phát triển ngành Dệt May và Da Giầy tại địa phương và nội dung Quyết định số 1643/QĐ-TTg.

- Việc tổ chức triển khai phải đồng bộ, hiệu quả, bám sát mục tiêu, định hướng phát triển đảm bảo đúng tinh thần Quyết định số 1643/QĐ-TTg.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Thu hút đầu tư các dự án ngành Dệt May và Da Giầy có hàm lượng khoa học, kỹ thuật cao, công nghệ hiện đại, đáp ứng yêu cầu của thị trường, phát triển bền vững; các dự án công nghiệp hỗ trợ, sản xuất nguyên liệu, phụ liệu hỗ trợ ngành dệt may đến đầu tư sản xuất, kinh doanh.

- Phát triển ngành Dệt May và Da Giầy gắn với giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, tạo điều kiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển công nghiệp và giải quyết các vấn đề xã hội ở khu vực nông thôn.

- Đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng các khu, cụm công nghiệp phục vụ thu hút các nhà đầu tư đầu tư chuỗi khép kín ngành Dệt May và Da Giầy. Các dự án công nghiệp hỗ trợ, sản xuất nguyên liệu, phụ liệu hỗ trợ ngành dệt may.

- Đến năm 2035, tỉnh Lạng Sơn có ngành Dệt May và Da Giầy phát triển

bền vững theo mô hình kinh tế tuần hoàn; tham gia vào việc hoàn thiện chuỗi giá trị sản xuất trong nước, góp phần tham gia hiệu quả vào chuỗi giá trị toàn cầu; phát triển thương hiệu cạnh tranh được trong nước và khu vực.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2021 - 2030

- Đến năm 2030, phát triển hoàn thiện đưa vào hoạt động từ 3-4 cụm công nghiệp để tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư ngành Dệt May và Da Giầy.

- Phấn đấu thu nhập của lao động ngành Dệt May và Da Giầy đạt tương đương mức thu nhập của lao động ngành công nghiệp chế biến, chế tạo và giảm khoảng cách với mức thu nhập bình quân chung lao động trong doanh nghiệp cả nước.

b) Tầm nhìn đến năm 2035

- Thúc đẩy cải thiện nội địa hoá, giảm nhập khẩu nguyên phụ liệu đáp ứng nhu cầu phát triển và sản xuất các sản phẩm Dệt May và Da Giầy trong nước.

- Tiếp tục phấn đấu thu nhập bình quân của lao động trong doanh nghiệp ngành Dệt May và Da Giầy của tỉnh đạt tương đương thu nhập bình quân chung của lao động trong doanh nghiệp cùng ngành trong cả nước.

- Phấn đấu đưa tỉnh Lạng Sơn nằm trong chuỗi sản xuất, cung ứng, xuất khẩu sản phẩm dệt may, da giầy đáp ứng được yêu cầu về phát triển bền vững.

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- Phát triển ngành Dệt May và Da Giầy trên địa bàn tỉnh theo hướng chuyên môn hoá, hiện đại hóa; cải thiện cơ cấu sản phẩm, tập trung phát triển các sản phẩm có giá trị gia tăng cao; áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn quản lý chất lượng tiên tiến để nâng cao sức cạnh tranh.

- Thu hút đầu tư đối với các mô hình sản xuất đòi hỏi năng lực cao về quản lý chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị, thiết kế và xây dựng thương hiệu trên cơ sở công nghệ phù hợp đến hiện đại, gắn với hệ thống quản lý chất lượng, quản lý lao động và bảo vệ môi trường theo chuẩn mực quốc tế.

- Đẩy mạnh phát triển công nghiệp may mặc, sản xuất trang phục may sẵn, gia công may xuất khẩu. Đẩy mạnh công tác tìm kiếm, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm Dệt May và Da Giầy trong và ngoài nước.

- Từng bước hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật các khu, cụm công nghiệp để thu hút đầu tư các nhà máy sản xuất nguyên, phụ liệu, công nghiệp hỗ trợ ngành Dệt May và Da Giầy; các nhà máy sản xuất xơ, sợi, vải, vải nhân tạo, nhằm chủ động nguồn nguyên liệu, giảm nhập khẩu, từng bước hình thành chuỗi giá trị và cung ứng hoàn chỉnh trong ngành Dệt May và Da Giầy, đáp ứng yêu cầu về quy tắc xuất xứ của các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới cũng như đẩy mạnh quá trình nội địa hóa, cải thiện và giảm nhanh khoảng cách chênh lệch về trình độ và năng suất với các tỉnh trong khu vực và cả nước.

- Xây dựng chiến lược phát triển ngành theo hướng xanh hóa sản xuất, từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm thiểu chi phí cho sản xuất,

hướng đến phát triển bền vững, tăng khả năng cạnh tranh khi tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu.

- Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng và tay nghề, bảo đảm đáp ứng cho quá trình sản xuất hiệu quả. Tạo nhiều việc làm cho xã hội, nâng cao đời sống tinh thần và vật chất cho người lao động góp phần ổn định kinh tế xã hội của tỉnh. Thu hút các nhà đầu tư xây dựng nhà ở xã hội đảm bảo phục vụ cho người lao động tại các khu, cụm công nghiệp của tỉnh, cải thiện chất lượng sống, điều kiện sinh hoạt cho người lao động.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp phát triển thị trường

a) Đối với cơ quan quản lý nhà nước

- Tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ các doanh nghiệp ngành Dệt May và Da Giầy tiếp cận trực tiếp với khách hàng tiềm năng thông qua các hoạt động xúc tiến thương mại, đầu tư, tổ chức các lớp huấn luyện về phát triển thương mại điện tử, chuyển đổi số, kết nối kinh doanh.

- Đa dạng hóa hoạt động xúc tiến thương mại; cung cấp thông tin thị trường thường xuyên, đầy đủ chính xác và kịp thời; đa dạng hóa hình thức quảng bá, giới thiệu sản phẩm Dệt May, Da Giầy thông qua các nền tảng giải trí, văn hóa xã hội.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, tư vấn về pháp luật thương mại quốc tế, trong đó chú trọng các nội dung về quy tắc xuất xứ, phòng vệ thương mại; chiến lược phát triển bền vững ngành Dệt May và Da Giầy tại các thị trường nước ngoài; phổ biến và nâng cao nhận thức cho các doanh nghiệp về tác động của các Hiệp định thương mại tự do, hạn chế được những rủi ro cho doanh nghiệp; đồng thời hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp tận dụng tối đa lợi ích mà các Hiệp định thương mại tự do mang lại.

- Thị trường xuất khẩu:

+ Hỗ trợ doanh nghiệp khai thác thông tin thị trường, chính sách xuất nhập khẩu, thanh toán, giảm phụ thuộc vào các thị trường truyền thống.

+ Tham gia xây dựng hàng rào kỹ thuật như áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật về chất lượng đối với sản phẩm nhập khẩu, kiện chống bán phá giá, đánh thuế môi trường... để bảo vệ nền sản xuất trong nước.

- Thị trường trong nước:

+ Đẩy mạnh công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý nghiêm đối với hàng giả, hàng nhái, hàng nhập lậu, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ để bảo vệ người tiêu dùng và nhà sản xuất, tạo thị trường lành mạnh, đảm bảo sự cạnh tranh bình đẳng giữa các doanh nghiệp; có các biện pháp kiểm soát chống gian lận xuất xứ.

+ Thúc đẩy khai thác thị trường nội địa, phát triển hình thức thương mại điện tử, tiếp tục triển khai có hiệu quả Cuộc vận động *"Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"*.

b) Đối với doanh nghiệp

- Chủ động xây dựng chiến lược kinh doanh, phát triển thị trường. Đầu tư, nâng cao năng lực marketing; chủ động, tích cực theo dõi diễn biến thị trường, tiếp cận khách hàng; chú trọng xây dựng các tiêu chuẩn sản phẩm phù hợp với thông lệ quốc tế để chống hàng giả, hàng nhái, hàng nhập lậu, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Tăng cường chuyển đổi số trong quản lý và các hoạt động sản xuất của doanh nghiệp ngành Dệt May và Da Giầy. Tích cực tham gia hội chợ triển lãm trong và ngoài nước để giới thiệu và phát triển sản phẩm; xây dựng và đẩy mạnh việc quảng bá thương hiệu trên thị trường trong nước và quốc tế.

- Tổ chức và phát triển mạng lưới bán lẻ trong nước, đổi mới phương thức tiếp thị xuất khẩu. Góp phần xây dựng hình ảnh của ngành Dệt May và Da Giầy Việt Nam trên thị trường trong nước và quốc tế. Tích cực tham gia và thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động *"Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"*.

- Tiếp tục đầu tư đổi mới dây chuyền công nghệ, ứng dụng công nghệ hiện đại vào sản xuất, tự động hóa trong nhiều khâu trong quá trình sản xuất để nâng cao chất lượng và số lượng sản phẩm tạo ra.

- Tăng cường liên kết đào tạo nghề với các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh và các địa phương có thế mạnh. Tập trung đào tạo về sử dụng vận hành và bảo dưỡng các máy móc thiết bị hiện đại, đội ngũ công nhân kỹ thuật vận hành máy móc công nghệ cao, có khả năng lập trình sản xuất, bảo trì bảo dưỡng.

- Phối hợp với các cơ quan của tỉnh tổ chức các cuộc thi nâng cao tay nghề, có chính sách khen thưởng đãi ngộ hợp lý để khuyến khích người lao động.

2. Giải pháp thu hút đầu tư và phát triển chuỗi giá trị trong tỉnh

a) Thu hút đầu tư

- Triển khai thực hiện, quán triệt Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh, về chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; thực hiện hỗ trợ theo Luật hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành; các cơ chế chính sách nhằm tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ nhà đầu tư theo hướng thông thoáng, hấp dẫn, đảm bảo phù hợp với các quy định.

- Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, mời gọi đầu tư vào các công đoạn có giá trị gia tăng cao, khuyến khích đầu tư các dự án xơ sợi, vải, dệt, nhuộm, có quy mô lớn, công nghệ cao, công nghệ nguồn, đáp ứng các tiêu chuẩn về môi trường.

- Bố trí không gian phát triển ngành Dệt May và Da Giầy phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; thu hút mọi nguồn lực từ các thành phần kinh tế để đầu tư hạ tầng kỹ thuật các khu, cụm công nghiệp, dịch vụ logistics nhằm từng bước thúc đẩy phát triển ngành Dệt May và Da Giầy; từng bước thu hút các dự án đầu tư sản xuất các sản phẩm có sức cạnh tranh cao, sản phẩm công nghiệp hỗ trợ, các nguyên liệu mới có nguồn gốc tự nhiên, thân thiện môi trường.

- Thu hút kêu gọi các nhà thiết kế, trung tâm thiết kế thời trang về đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

b) Phát triển chuỗi giá trị trong tỉnh

- Khuyến khích thành lập hiệp hội hoặc chi hội về Dệt May, Da Giầy của tỉnh nhằm tạo môi trường chung cho doanh nghiệp Dệt May, Da Giầy liên kết sản xuất, kinh doanh, trao đổi thông tin, kết nối thị trường.

- Triển khai và đẩy mạnh các chương trình kết nối giữa tập đoàn, doanh nghiệp lớn với các doanh nghiệp vệ tinh, các cơ sở gia công... để tham gia vào chuỗi sản xuất của ngành Dệt May và Da Giầy trong tỉnh, với các tỉnh lân cận và trong cả nước, hình thành liên kết xuyên suốt chuỗi giá trị từ sản xuất nguyên, phụ liệu đến sản phẩm cuối cùng. Khuyến khích doanh nghiệp nước ngoài chuyển giao công nghệ, kinh nghiệm quản lý, đào tạo lao động nhằm nâng cao tiềm lực khoa học công nghệ và chất lượng nguồn nhân lực ngành Dệt May và Da Giầy của tỉnh.

- Xây dựng các giải pháp và chính sách nâng cao năng lực doanh nghiệp nhằm chuyển hướng đầu tư từ hình thức gia công sang sản xuất theo những hình thức cao hơn.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, chia sẻ thông tin về nguyên, phụ liệu ngành Dệt May và Da Giầy để các doanh nghiệp trao đổi kịp thời về các nguồn cung ứng; tiến tới hình thành sàn giao dịch nguyên, phụ liệu ngành Dệt May và Da Giầy giúp các doanh nghiệp cắt giảm chi phí giao dịch, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

3. Giải pháp phát triển nguồn nguyên, phụ liệu phục vụ sản xuất

a) Ngành Dệt May

- Thu hút đầu tư các dự án sản xuất nguyên, phụ liệu tổng hợp dẫn xuất từ dầu mỏ; sản xuất xơ sợi chức năng, xơ sợi nguyên liệu mới, thân thiện môi trường, sợi, chất lượng cao; sản xuất dệt, nhuộm và công nghiệp hỗ trợ.

- Quy hoạch xây dựng cụm công nghiệp hỗ trợ chuyên ngành, xây dựng và triển khai thực hiện cơ chế hỗ trợ kinh phí cho công tác xử lý nước thải, chất thải trong cụm công nghiệp chuyên ngành đã được quy hoạch. Các khu, cụm công nghiệp tập trung sản xuất nguyên phụ liệu phải có đường giao thông thuận lợi, giảm thiểu chi phí vận chuyển và giảm giá thành sản phẩm.

- Tổ chức quảng bá, thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp. Xúc tiến thu hút một số nhà đầu tư, thương hiệu sản xuất nguyên phụ liệu có uy tín trên thế giới, tạo hiệu ứng để các nhà đầu tư khác cùng tham gia đầu tư.

b) Ngành Da Giầy

Khuyến khích mọi thành phần kinh tế trong và ngoài nước tham gia đầu tư phát triển ngành Da Giầy trên địa bàn tỉnh.

c) Công nghiệp hỗ trợ

Hướng phát triển các dự án công nghiệp hỗ trợ, sản xuất nguyên, phụ liệu tập trung ở khu vực có mật độ các các doanh nghiệp ngành Dệt May và Da Giầy.

4. Giải pháp về tổ chức quản lý

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hoá thủ tục hành chính trong các hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh, hỗ trợ tối đa cho doanh nghiệp ngành Dệt May và Da Giầy nhằm cắt giảm thời gian và chi phí. Tập trung cải cách các thủ tục hành chính về đất đai, đầu tư, vay vốn tín dụng, đăng ký bảo hộ bản quyền tác giả, kiểu dáng công nghiệp... tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong ngành Dệt May và Da Giầy phát triển ổn định và tạo ra sản phẩm có chất lượng cao.

- Ưu tiên kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư vào sản xuất hàng xuất khẩu, hàng có giá trị cao, xơ sợi, dệt, nhuộm, sản xuất phụ tùng, phụ kiện, phụ liệu, hoá chất, thuốc nhuộm, chất phụ trợ... có trình độ công nghệ cao, hiện đại.

- Hỗ trợ và tổ chức di dời các cơ sở sản xuất Dệt May, Da Giầy gây ô nhiễm môi trường, không phù hợp quy hoạch vào các khu, cụm công nghiệp.

- Nâng cao hiệu quả khả năng truy xuất thông qua cập nhật định kỳ danh sách cảnh báo sớm các mặt hàng Dệt May, Da Giầy có nguy cơ bị điều tra phòng vệ thương mại, điều tra lẩn tránh thuế.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, thương mại điện tử; hỗ trợ đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ hiện đại, đồng bộ, đúng hướng, có trọng điểm, nhằm tạo ra sự thay đổi căn bản về năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh; xúc tiến thị trường, liên doanh liên kết, quảng bá, giới thiệu sản phẩm của doanh nghiệp.

5. Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, nghiên cứu, kỹ thuật, thiết kế và công nhân lành nghề Dệt May, Da Giầy để tạo lợi thế cạnh tranh và đáp ứng yêu cầu phát triển trong hội nhập và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Hiện đại hóa từng bước trong sản xuất và nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp trong ngành Dệt May và Da Giầy.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề theo hướng xã hội hóa. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp Dệt May, Da Giầy liên kết đào tạo nghề với các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh và trên cả nước đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp.

- Đào tạo kiến thức, kỹ năng về quản trị công nghệ, chuyển giao công nghệ, hấp thụ và phát triển công nghệ; hợp tác với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài để đào tạo, chuyển giao công nghệ và nâng cao năng lực sản xuất cho doanh nghiệp ngành Dệt May và Da Giầy của tỉnh.

6. Giải pháp đổi mới khoa học, công nghệ và phát triển bền vững, xanh hoá ngành Dệt May và Da Giầy

- Ưu tiên, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới, tiên tiến, hiện đại, công nghệ 4.0 nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm tiêu hao năng lượng, giảm lượng nước xả thải, giảm phát thải khí nhà kính; tăng cường tái chế, tái sử dụng nguyên, phụ liệu, nhiên vật liệu, chất thải; tập trung ưu tiên vào các khâu tạo giá trị gia tăng cao, nhất là đầu

tư đổi mới công nghệ, quy trình sản xuất thông minh, tự động hoá, thân thiện với môi trường ở các khâu quyết định tăng năng suất lao động và đa dạng hóa sản phẩm (khâu cắt vải tự động, thiết kế mẫu mới, hoàn thiện chu trình may…).

- Khuyến khích các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong sản xuất và phát triển các loại nguyên, phụ liệu trong nước chưa sản xuất được, các sản phẩm Dệt May, Da Giầy chất lượng cao, phù hợp tiêu chuẩn quốc tế, đảm bảo các chỉ tiêu về an toàn, thân thiện môi trường; tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong ngành Dệt May và Da Giầy đầu tư nghiên cứu khoa học và áp dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại vào sản xuất.

- Đẩy mạnh hoạt động khoa học công nghệ thông qua các đề tài, dự án phục vụ phát triển sản xuất. Đẩy mạnh sản xuất một số nguyên, phụ liệu, phụ tùng quan trọng để thay thế nguyên, phụ liệu nhập ngoại.

- Tạo điều kiện hỗ trợ cho các đơn vị có các hoạt động phát triển ngành Dệt May và Da Giầy trong các lĩnh vực khoa học công nghệ, thiết kế, sản xuất thử nghiệm, phát triển sản phẩm, kiểm định chất lượng, chuyển giao công nghệ, đào tạo,...

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 (in 3D, vật liệu mới, tự động hoá, robot, số hoá,...), ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, hiện đại dựa trên nền tảng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo để tham gia sâu vào chuỗi giá trị, tạo bước chuyển biến thực chất trong quá trình sản xuất, quản trị doanh nghiệp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp ngành Dệt May và Da Giầy của tỉnh.

- Rà soát và tham khảo các tiêu chuẩn, yêu cầu, quy định quốc tế, khu vực để thiết lập và định kỳ cập nhật các tiêu chuẩn, định mức, quy định của ngành về chất thải, tiêu thụ năng lượng, sử dụng nước, sử dụng vật liệu, hóa chất,...

- Thúc đẩy các doanh nghiệp Dệt May, Da Giầy trong tỉnh tiếp cận, thực hiện quy hình xanh hóa trong sản xuất và đạt các chứng chỉ về bảo vệ môi trường, về tăng trưởng xanh, tăng trưởng bền vững, phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế và tiêu chuẩn của các thị trường mục tiêu.

- Hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tái sử dụng nguyên, nhiên liệu, chất thải,... trong quá trình sản xuất.

- Tổ chức các khoá đào tạo, phổ biến thông tin và nâng cao năng lực về quản lý và kiểm soát các vấn đề về môi trường tại doanh nghiệp *(kiểm soát hoá chất, tiêu thụ năng lượng, tiêu thụ nước...)*; nghiên cứu xây dựng chính sách hỗ trợ truy xuất nguồn gốc, chuỗi giá trị minh bạch... phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế.

7. Giải pháp, cơ chế tài chính, thuế và nguồn vốn

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế chính sách về đầu tư, tín dụng, thuế cho lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ ngành Dệt May và Da Giầy.

- Hằng năm bố trí kinh phí khuyến công địa phương phục vụ cho phát triển ngành Dệt May và Da Giầy, trong đó tập trung vào chuyển giao, ứng dụng thiết bị công nghệ tiên tiến phục vụ sản xuất, đào tạo nghề.

- Triển khai các chương trình về tín dụng cho các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật cho các khu, cụm công nghiệp, dịch vụ logistics nhằm thu hút đầu tư, phát triển ngành Dệt May và Da Giầy; phát triển cụm công nghiệp chuyên ngành Dệt May theo hình thức tổ hợp khép kín từ khâu xơ sợi - dệt - nhuộm... đến sản phẩm hoàn chỉnh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, các nhà đầu tư khẩn trương hoàn thành hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp đáp ứng quy định nhằm thu hút ngành Dệt May và Da Giầy.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong tổ chức triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước phù hợp với định hướng phát triển của ngành Dệt May và Da Giầy.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách nhằm thu hút các nhà đầu tư phát triển ngành Dệt May và Da Giầy, sản xuất các nguyên liệu, phụ liệu, phụ tùng, phụ kiện; phối hợp với các cơ quan liên quan trong đấu tranh chống gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái, hàng nhập lậu, gian lận xuất xứ; xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm; triển khai áp dụng các hàng rào kỹ thuật phù hợp nhằm đảm bảo môi trường kinh doanh lành mạnh, bảo vệ người tiêu dùng và doanh nghiệp sản xuất.

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình Khuyến công quốc gia, Chương trình Khuyến công địa phương. Hằng năm rà soát, thẩm định trình Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn kinh phí khuyến công quốc gia, kinh phí khuyến công địa phương hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp Dệt May, Da Giầy ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất, chuyển giao công nghệ, hỗ trợ đào tạo nghề, xúc tiến thương mại, tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về phòng vệ thương mại cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất nhằm chủ động nắm vững các quy định pháp luật về phòng vệ thương mại để có định hướng kinh doanh phù hợp, bền vững.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tăng cường công tác bảo vệ môi trường, hoàn thiện chính sách pháp luật, kiểm tra, giám sát việc thực thi các quy định pháp luật về môi trường liên quan đến ngành Dệt May và Da Giầy, đảm bảo tính minh bạch, khả thi và thuận lợi hoá trong hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Chiến lược báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định.

- Nghiên cứu, xúc tiến vận động các doanh nghiệp thành lập Hiệp hội Dệt May và Da Giầy của tỉnh vào thời điểm phù hợp.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với Sở Công Thương, các sở, ban, ngành và các cơ quan liên

quan triển khai các giải pháp thu hút đầu tư phát triển ngành Dệt May và Da Giầy trên địa bàn tỉnh; trong đó, tập trung ưu tiên, thu hút, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư có trình độ công nghệ tiên tiến, dây truyền thiết bị máy móc hiện đại, đáp ứng quy định về bảo vệ môi trường.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương triển khai hiệu quả Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh, trong đó tập trung hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp để đáp ứng nhu cầu đầu tư sản xuất kinh doanh và các tiêu chuẩn môi trường, phát triển bền vững.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán của các cơ quan, đơn vị liên quan được giao chức năng, nhiệm vụ, căn cứ khả năng nguồn ngân sách, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định. Kiểm tra việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí theo quy định của pháp luật.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ban, ngành liên quan phổ biến rộng rãi thông tin về công nghệ mới, thân thiện môi trường trong lĩnh vực Dệt May, Da Giầy, xác định công nghệ khuyến khích đầu tư làm cơ sở cho việc phê duyệt, thẩm định các dự án đầu tư vào lĩnh vực Dệt May, Da Giầy nhất là những dự án ảnh hưởng về môi trường.

- Phối hợp với Sở Công Thương hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân áp dụng truy xuất nguồn gốc và kết nối Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan hỗ trợ các doanh nghiệp Dệt May, Da Giầy trong đầu tư đổi mới công nghệ, nhập khẩu công nghệ, thiết bị tiên tiến, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ sản xuất mới, công nghệ thân thiện môi trường, công nghệ của Cách mạng công nghiệp 4.0.

- Phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ngành liên quan tham mưu đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nhằm phát triển ngành Dệt May và Da Giầy, trong đó ưu tiên lĩnh vực nghiên cứu phát triển nguyên liệu, phụ liệu và công nghiệp hỗ trợ.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương trong công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, bố trí quỹ đất và chính sách về đất đai phù hợp với nhu cầu phát triển các khu, cụm công nghiệp phục vụ thu hút đầu tư phát triển ngành Dệt May và Da Giầy.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường tại các dự án, cơ sở trong ngành Dệt May và Da Giầy trên địa bàn tỉnh. Kiểm tra, đánh giá giám sát môi trường đối với các doanh nghiệp nhằm có biện pháp chấn chỉnh, xử lý.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện hiệu quả chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp và quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp; trong đó ưu tiên phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có đào tạo các ngành, nghề đáp ứng nhân lực, chất lượng cao cho phát triển ngành công nghiệp trong đó, ưu tiên ngành Dệt May và Da Giầy.

- Đề xuất cơ chế, chính sách thu hút, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ ngành Dệt May và Da Giầy của tỉnh, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan khuyến khích, định hướng giáo dục nghề nghiệp ngành Dệt May và Da Giầy cho đối tượng học sinh phổ thông.

8. Cục Thống kê tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thống kê các chỉ tiêu về phát triển ngành Dệt May và Da Giầy trên địa bàn tỉnh làm cơ sở đánh giá, báo cáo, tổng kết chung về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hằng năm và giai đoạn 5 năm.

9. Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng – Lạng Sơn

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tham mưu, đề xuất công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư nhằm thu hút nhà đầu tư vào ngành Dệt May và Da Giầy, các dự án sản xuất nguyên phụ liệu, phụ kiện trong các Khu công nghiệp, Khu chức năng thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn được giao quản lý; ưu tiên thu hút các dự án đầu tư có trình độ công nghệ tiến tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường, gắn với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xác định nhu cầu nhân lực của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong ngành Dệt May và Da Giầy tại các Khu công nghiệp, Khu chức năng thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn được giao quản lý; tham gia đề xuất cơ chế, chính sách thu hút, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ ngành Dệt May và Da Giầy của tỉnh.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của tỉnh về phát triển ngành Dệt May và Da Giầy.

- Chủ động, phối hợp hướng dẫn các cơ sở Dệt May, Da Giầy trên địa bàn lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí khuyến công phục vụ cho phát triển ngành Dệt May và Da Giầy, trong đó tập trung vào đào tạo nghề, ứng dụng thiết bị công nghệ tiên tiến phục vụ sản xuất.

- Tạo điều kiện cho các cơ sở trong trao đổi thông tin, tiếp cận thị trường và liên kết sản xuất. Tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục thu hút đầu tư, mặt bằng sản xuất cho các doanh nghiệp, cơ sở Dệt May, Da Giầy vệ tinh, gia công tại địa phương đầu tư phát triển.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan bố trí quỹ đất, quy hoạch phù hợp với nhu cầu, phát triển các khu, cụm công nghiệp, tạo mặt bằng sạch phục vụ thu hút đầu tư phát triển ngành Dệt May và Da Giầy.

- Tổ chức công tác tuyên truyền cho doanh nghiệp, cơ sở Dệt may, Da Giầy thuộc địa bàn quản lý nhằm thực hiện tốt các quy định của nhà nước, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Tổ chức triển khai, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch tại địa phương.

- Tổng hợp, đánh giá, báo cáo theo yêu cầu về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công gửi Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định.

11. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

Chủ động kết nối với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan trong việc tuyên truyền, triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1643/QĐ-TTg và nội dung Kế hoạch này, nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp Dệt May, Da Giày phát triển đúng mục tiêu đề ra.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Quá trình thực hiện, phát sinh vướng mắc, đề nghị phản hồi về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Bộ Công Thương (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh)
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(HVTr).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh